

# Đánh giá tác động của EVFTA đến hoạt động thương mại của Việt Nam và khuyến nghị giải pháp

ĐẶNG THÀNH CHUNG\*

Ngày 08/6/2020, Quốc hội Việt Nam đã chính thức phê chuẩn Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) với 100% số phiếu tán thành. EVFTA được thực thi kỳ vọng mang đến những lợi ích lớn cho nền kinh tế Việt Nam với những chuyển biến về thương mại, mở ra nhiều cơ hội về đầu tư, hợp tác mới cho doanh nghiệp hai bên. EVFTA được coi là một thỏa thuận chất lượng, toàn diện và hiện đại nhất mà châu Âu từng ký với một nước đang phát triển. Bài viết đánh giá những tác động của EVFTA đến hoạt động thương mại sau một năm thực thi, đồng thời khuyến nghị một số giải pháp để có thể tận dụng được tối đa những lợi ích mà Hiệp định này có thể mang lại trong thời gian tới.

## TÁC ĐỘNG CỦA EVFTA ĐẾN HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI

EVFTA gồm 17 chương, 2 nghị định thư và một số biên bản ghi nhớ kèm theo với các nội dung chính là: thương mại hàng hóa (gồm các quy định chung và cam kết mở cửa thị trường), quy tắc xuất xứ, hải quan và thuận lợi hóa thương mại, các biện pháp vệ sinh an toàn thực phẩm (SPS), các rào cản kỹ thuật trong thương mại (TBT), thương mại dịch vụ (gồm các quy định chung và cam kết mở cửa thị trường), đầu tư, phòng vệ thương mại, cạnh tranh, doanh nghiệp nhà nước, mua sắm của Chính phủ, sở hữu trí tuệ, thương mại và Phát triển bền vững, hợp tác và xây dựng năng lực, các vấn đề pháp lý - thể chế [3].

EVFTA được thực thi kỳ vọng mang đến những lợi ích lớn cho nền kinh tế Việt Nam với những chuyển biến về thương mại, mở ra nhiều cơ hội về đầu tư, hợp tác mới cho doanh nghiệp 2 bên. EVFTA được coi là một thỏa thuận chất lượng, toàn diện và hiện đại nhất mà châu Âu từng ký với một nước đang phát triển. Như vậy, Việt Nam là nước đang phát triển đầu tiên ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương có quan hệ thương mại tự do với EU. Điều này khẳng định vai trò và vị thế địa - chính trị quan trọng của Việt Nam trong khu vực. Trong bối cảnh hiện nay, khi các mặt hàng Việt Nam gặp khó khăn về thị trường do đại dịch Covid-19, thì việc thực thi EVFTA càng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, như một đòn bẩy giúp tăng trưởng kinh tế Việt Nam.

Theo dự báo của Trung tâm WTO, khi thực hiện EVFTA, hoạt động xuất - nhập khẩu Việt Nam sẽ có những kết quả khả quan, cụ thể:

- *Về xuất khẩu:* EVFTA dự kiến giúp kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang EU tăng thêm khoảng 42,7% vào năm 2025 và 44,37% vào năm 2030 so với không có Hiệp định. Xét về tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam ra thế giới, dự kiến kim ngạch của ta sẽ tăng trung bình 5,21%-8,17% (cho giai đoạn 5 năm đầu thực hiện) và 11,12%-15,27% (cho giai đoạn 5 năm tiếp theo) và 17,98%-21,95% (cho giai đoạn 5 năm sau đó).

- *Về nhập khẩu:* Nhập khẩu của Việt Nam từ EU tăng khoảng 33,06% vào năm 2025 và 36,7% vào năm 2030. Xét về tổng kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ thế giới, dự kiến kim ngạch của Việt Nam tăng trung bình 4,36%-7,27% (cho giai đoạn 5 năm đầu thực hiện), 10,63%-15,4% (cho giai đoạn 5 năm tiếp theo) và 16,41%-21,66% (cho giai đoạn 5 năm sau đó).

Thực tế sau 1 năm triển khai EVFTA, hoạt động trao đổi thương mại 2 chiều giữa Việt Nam và EU đạt 54,87 tỷ USD, tăng 12,1% so với giai đoạn cùng kỳ; trong đó kim ngạch xuất khẩu đạt 38,48 tỷ USD, tăng 11,3% và kim ngạch nhập khẩu đạt 16,39 tỷ USD, tăng 14,04%. Mặc dù Việt Nam bị ảnh hưởng nặng nề do đợt dịch thứ 4 bùng phát tại vùng xuất khẩu trọng điểm phía Nam, 11 tháng năm 2021, thương mại 2 chiều giữa Việt Nam và EU

\* TS., Trường Đại học Điện lực

vẫn ghi nhận sự tăng trưởng khả quan, kể cả so với thời kỳ trước đại dịch, với kim ngạch đạt 51,3 tỷ USD, tăng 13,8% so với cùng kỳ năm 2020; trong đó, xuất khẩu đạt 35,96 tỷ USD, tăng 12,6% và nhập khẩu đạt 15,34 tỷ USD, tăng 16,6% so với cùng kỳ năm 2020. Việt Nam xuất siêu sang EU 20,6 tỷ USD, tăng 9,8% so với mức xuất siêu của cùng kỳ năm 2020 [5].

Cùng với đó, ngày càng nhiều doanh nghiệp tận dụng được ưu đãi từ EVFTA qua việc sử dụng chứng nhận xuất xứ (C/O) ưu đãi. Trong năm đầu tiên thực thi Hiệp định, các cơ quan, tổ chức được ủy quyền cấp C/O mẫu EUR.1 đã cấp khoảng 207.682 chứng nhận C/O mẫu EUR.1 với kim ngạch đạt khoảng 7,71 tỷ USD đi 27 nước EU. Ngoài ra, các doanh nghiệp xuất khẩu hàng hóa sang EU còn thực hiện tự chứng nhận xuất xứ cho 6.115 lô hàng được hưởng ưu đãi thuế quan theo EVFTA.

Ngoài ra, năng lực cạnh tranh và thị phần của hàng hóa Việt ngày càng được cải thiện rõ rệt tại thị trường EU. Việt Nam hiện là đối tác thương mại thứ 15 của EU và đã vươn lên trở thành đối tác thương mại hàng hóa lớn nhất của EU trong khu vực ASEAN, với kim ngạch thương mại 2 chiều năm 2020 đạt 43,2 tỷ EUR (theo Eurostat) và xếp trong Top 10 các nước cung ứng hàng hóa lớn nhất vào thị trường EU [5].

## MỘT SỐ THÁCH THỨC

### Tác động của dịch bệnh Covid-19

Trong các năm 2020, 2021, đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, làm gián đoạn hoạt động kinh tế - xã hội của các quốc gia trên thế giới; xung đột thương mại Mỹ - Trung Quốc vẫn tiếp diễn. Trong nước, thiên tai, dịch bệnh tác động không nhỏ tới các hoạt động của nền kinh tế và cuộc sống của người dân; tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm ở mức cao.

Kinh tế châu Âu tiếp tục đà suy yếu vốn đã tồn tại từ trước đại dịch. Nhưng, việc dịch bệnh bùng phát trở lại vào quý IV/2020, do xuất hiện biến thể mới của Covid-19 khiến nhiều quốc gia tại khu vực này tiếp tục áp dụng lệnh giãn cách xã hội, đã giáng một đòn nặng nề vào nền kinh tế mới bắt đầu phục hồi trở lại.

Kinh tế thế giới năm 2021 ghi nhận sự hồi phục, nhưng phân hóa rõ nét giữa các nước đã đạt được tỷ lệ tiêm chủng vaccine cao (như: Mỹ, châu Âu...) với các nước còn phải đối mặt với các đợt bùng

phát dịch bệnh (đặc biệt là các nước Nam Á, Đông Nam Á...), dự báo tăng trưởng 4,9% năm 2022. Tuy nhiên, kinh tế thế giới vẫn phải đối mặt với rủi ro lớn nhất là nguy cơ bùng dịch trở lại bởi các biến chủng Covid-19 mới, áp lực lạm phát, tăng giá hàng hóa, áp lực nợ dẫn đến khả năng thắt chặt chính sách tài khóa và tiền tệ sớm hơn kế hoạch, khiến rủi ro thanh khoản và dịch chuyển dòng vốn đầu tư gián tiếp tăng lên.

Đối với Việt Nam, mặc dù kinh tế chịu ảnh hưởng nghiêm trọng bởi 2 lần bùng phát dịch bệnh trong năm 2021, đặc biệt lần thứ 4 từ ngày 27/4/2021 đến nay là rất nghiêm trọng và phức tạp, buộc phải áp dụng các biện pháp phong tỏa, giãn cách xã hội nghiêm ngặt tại nhiều địa phương (trong đó có cả Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh - là hai đầu tàu kinh tế quan trọng của cả nước), song bức tranh kinh tế Việt Nam năm 2021 vẫn ghi nhận một số kết quả đáng khích lệ. Đặc biệt, đánh giá kết quả tác động đến hoạt động thương mại và đầu tư quốc tế của Việt Nam có nhiều chuyển biến tích cực.

### Bất cập về tiêu chuẩn kỹ thuật, rào cản kỹ thuật

Trong quá trình xây dựng các tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật, mặc dù chính sách về tiêu chuẩn đã quy định rõ về việc tham gia của doanh nghiệp trong Ban Tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia (Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, Điều 15, 16, 31, 37), nhưng trên thực tế, doanh nghiệp chưa thực sự chú trọng việc tham gia trong quá trình xây dựng tiêu chuẩn. Có rất ít doanh nghiệp tham gia vào Ban Tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia, chủ động đề xuất xây dựng TCVN, tham gia vào quá trình xây dựng TCVN và tiêu chuẩn quốc tế.

Về vấn đề hàng rào kỹ thuật trong thương mại, Bộ Khoa học và Công nghệ đã đề xuất Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động phối hợp của mạng lưới các cơ quan thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (Quyết định số 46/2017/QĐ-TTg, ngày 24/11/2017 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Mạng lưới các cơ quan thông báo và hỏi đáp và Ban liên ngành về hàng rào kỹ thuật trong thương mại và Thông tư số 16/2018/TT-BKHCN, ngày 29/11/2018 quy định hoạt động, phối hợp trong mạng lưới các cơ quan thông báo và hỏi đáp và ban liên ngành về hàng rào kỹ thuật trong thương mại). Mặc dù vậy, việc hạn chế tác động tiêu cực của hàng rào kỹ thuật của nước ngoài chưa được tổ chức tốt và hoạt động hiệu quả. Việt Nam cần áp dụng một cơ chế hoạt động nhạy bén hơn, để kịp thời hỗ trợ tối đa các doanh nghiệp và hạn chế tác động tiêu cực của hàng rào kỹ thuật đối với thương mại.

Một thách thức lớn nữa đặt ra đối với Việt Nam trong môi trường EVFTA là việc tuân thủ, thực thi cam kết và việc tham gia vào hệ thống giải quyết tranh chấp giữa Chính phủ và nhà đầu tư vốn ngày càng hoàn thiện theo quy định của các FTA.

## KHUYẾN NGHỊ GIẢI PHÁP

Để tận dụng được tối đa những lợi ích mà EVFTA có thể mang lại, Việt Nam nói chung và các doanh nghiệp Việt Nam nói riêng cần chú trọng những vấn đề sau:

**Về phía Nhà nước**

- Tiếp tục hoàn thiện thể chế, hành lang pháp lý, cải thiện môi trường kinh doanh, đẩy mạnh tái cấu trúc nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường nhằm đáp ứng những cam kết và thể hiện quyết tâm của nước ta, khi chấp nhận các “luật chơi” quốc tế, nhất là thị trường các nước phát triển như EU.

- Xác định các ngành xuất khẩu mũi nhọn và quy hoạch phát triển các ngành, nông nghiệp, công nghiệp phụ trợ. Với nguồn lực có hạn, Việt Nam cần phải tập trung phát triển các ngành nông nghiệp và công nghiệp phụ trợ mũi nhọn mà mình có khả năng, như: sản phẩm nông nghiệp nhiệt đới, thủy hải sản; dệt may, giày dép và lắp ráp...

- Có chiến lược để chủ động tiếp cận, nắm bắt kịp thời xu thế phát triển của thời đại. Đặc biệt, cần nắm bắt các loại sản phẩm đặc trưng, như: trí tuệ nhân tạo robot thông minh, công nghệ 5G... Trong đó, ngành may mặc - thế mạnh của Việt Nam, phải đổi mới với nhu cầu cá biệt hóa sản phẩm và nguy cơ bị rò rỉ thông minh thay thế.

- Có chính sách đầu tư, khuyến khích đầu tư mạnh hơn nữa để phát triển công nghiệp phụ trợ nhằm đảm bảo thỏa mãn yêu cầu về xuất xứ: Nhà nước cần xác định về các ngành xuất khẩu mũi nhọn và quy hoạch phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ. Với nguồn lực có hạn, Việt Nam không thể phân tán lực lượng mà phải tập trung phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ mũi nhọn, như: dệt may, giày dép... và lắp ráp (như: ô tô, xe máy, thiết bị điện và điện tử).

- rà soát, sửa đổi, bổ sung một số đạo luật quan trọng, như: Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường, Bộ luật Lao động và một số Luật về thuế... nhằm tiếp tục đơn giản hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho việc gia nhập thị trường và thực hiện hoạt động đầu tư, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp.

**Về phía doanh nghiệp**

- Nâng cấp nền tảng năng lực cạnh tranh của chính mình về mô hình kinh doanh, về chiến lược, quản trị, nhân lực, chất lượng hàng hóa và dịch vụ theo tiêu chuẩn châu Âu... Không có nền tảng là năng lực cạnh tranh bền vững, thì không thể hội nhập thành công. Thị trường trong nước với gần 100 triệu dân trong một nền kinh tế đang cất cánh, sẽ là bệ đỡ, là điểm tựa cho các doanh nghiệp Việt vươn ra thị trường thế giới. Về lý

thuyết, ở những lĩnh vực nào có đối đầu trực tiếp giữa doanh nghiệp Việt Nam và các doanh nghiệp EU, thì cạnh tranh trong EVFTA sẽ phức tạp hơn. Tuy nhiên, về tổng thể, cơ cấu kinh tế của Việt Nam và các nước EU mang tính bổ sung, tương hỗ lẫn nhau nên ít có cạnh tranh trực tiếp. nỗ lực vươn lên đương đầu với cạnh tranh sòng phẳng phải là tâm thế của doanh nghiệp thời hội nhập, mà không phải là tiếp tục trông chờ vào bảo hộ.

- Thay đổi nhận thức, không buôn bán theo kiểu bán lẻ, bán sỉ mà phải thích ứng theo tiêu chuẩn mà thị trường đòi hỏi và coi nhu cầu của thị trường là phần không thể thiếu của hoạt động sản xuất kinh doanh. Đồng thời, tích cực tiếp cận thông tin, học hỏi những bài học quá khứ của các nước và của chính Việt Nam.

- Chấp nhận và nâng cao khả năng thích ứng với những rào cản về vệ sinh an toàn thực phẩm, chống bán phá giá, những rào cản kỹ thuật khác của các thị trường văn minh. Không để bị động, doanh nghiệp cần chủ động ứng phó ngay từ đầu để có thể kiểm soát được sản phẩm của mình. Điều này sẽ tạo ra một quy trình mới về tư duy chiến lược, cách điều hành bộ máy, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Chủ động đầu tư cho con người, máy móc và công nghệ hướng tới hoạt động nghiên cứu phát triển, thiết kế sản phẩm và nâng cao năng suất, cắt giảm chi phí đến mức tối đa. Chỉ khi chủ động tham gia vào các công đoạn tạo ra giá trị gia tăng cao thì doanh nghiệp Việt Nam mới được hưởng lợi thực sự từ các hiệp định tự do nói chung và EVFTA nói riêng.

- nỗ lực tự thân vận động, nâng cao trình độ quản trị theo tiêu chuẩn quốc tế, hướng tới sản xuất minh bạch, đổi mới công nghệ để đảm bảo chất lượng sản phẩm đồng đều, ổn định; đồng thời, nâng cao trình độ, nhận thức của người lao động trong hợp tác kinh tế quốc tế. □

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2019). *Đánh giá tác động của Hiệp định EVFTA tới Việt Nam*
2. Trung tâm WTO và Hội nhập - VCCI (2020). *Báo cáo Việt Nam tăng cường hội nhập quốc tế và thực thi Hiệp định EVFTA*
3. Trung tâm WTO Hội nhập - VCCI (2017). *Toàn văn Hiệp định EVFTA*
4. Nguyễn Thành Công, Phạm Hồng Nhung (2017). *Tác động của EVFTA đối với nền kinh tế Việt Nam*, Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội, Hà Nội
5. A.N (2021). *EVFTA: Đòn bẩy thúc đẩy thương mại hai chiều*, truy cập từ <https://dangcongsan.vn/kinh-te-va-hoi-nhap/evfta-don-bay-thuc-day-thuong-mai-hai-chieu-600729.html>